

Số: 574/BC-UBND

Hương Xuân, ngày 14 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính quý III năm 2021

Kính gửi: Phòng Nội vụ huyện Nam Đông.

Thực hiện chương trình cải cách hành chính (CCHC) Nhà nước năm 2021, UBND xã Hương Xuân báo cáo công tác CCHC trong quý III năm 2021, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH.

1. Về kế hoạch CCHC.

Thực hiện kế hoạch hàng năm về công tác CCHC, ngày 30 tháng 12 năm 2021, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 822/KH-UBND về công tác CCHC năm 2021. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, UBND xã đã phân công trách nhiệm cụ thể cho các ngành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch như: Cải cách thủ tục hành chính (TTHC); cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức (CBCC); CCHC công và hiện đại hóa nền hành chính đồng thời dự trù kinh phí cho từng nội dung trong kế hoạch CCHC phù hợp với quy định và tình hình thực tế của địa phương.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác CCHC.

Xác định chỉ đạo, điều hành CCHC là một trong các giải pháp trọng tâm, UBND xã đã chỉ đạo các công chức chuyên môn tập trung thực hiện các nhiệm vụ nêu trong kế hoạch, phân công trách nhiệm, quy định mối quan hệ, phối hợp bảo đảm cho việc quản lý, điều hành công tác CCHC thống nhất, đồng bộ, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện.

Trong Quý III việc khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của công dân và tổ chức đối với các công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) được tiến hành thường xuyên.

3. Về công tác kiểm tra CCHC.

Việc phân công kiểm tra, nhiệm vụ cho các công chức tại Bộ phận TN&TKQ được UBND xã ban hành vào ngày 06 tháng 01 năm 2021 theo Kế hoạch số 10/KH-UBND về kiểm tra công tác CCHC và nhiệm vụ được phân công của các công chức năm 2021. Quý III đã kiểm tra được 4 công chức.

4. Về công tác tuyên truyền CCHC.

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2011-2021.

UBND xã đã lồng ghép trong các buổi họp giao ban cơ quan đầu tuần, lãnh đạo cơ quan quán triệt một số nhiệm vụ và giải pháp liên quan đến công tác tuyên truyền CCHC; chỉ đạo các ngành, đoàn thể triển khai nội dung Chương trình tổng thể CCHC góp phần đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bước đầu tạo điều kiện cho nhân dân tham gia và giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.

1. Cải cách thủ tục hành chính.

UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai rà soát, hệ thống hóa các văn bản do HĐND - UBND xã ban hành trong năm 2021.

2. Về cải cách thủ tục hành chính.

a. Thực hiện công tác kiểm soát, rà soát, đánh giá, cập nhật TTHC.

Hiện nay, UBND xã đã triển khai, chỉ đạo các công chức liên quan chủ động rà soát, cập nhật, thống kê các TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ trong bộ TTHC chung áp dụng tại cấp xã; niêm yết công khai TTHC; thực hiện chế độ thông tin báo cáo hoạt động kiểm soát TTHC theo quy định; triển khai thực hiện các quy định về tiếp nhận, xử lý những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với TTHC và quy định hành chính liên quan.

Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện và thông tin kịp thời tới người dân và doanh nghiệp cơ chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính.

b. Công khai TTHC.

Đến nay, việc niêm yết, công khai 128 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã tại Bộ phận TN&TKQ đã và đang được triển khai. Trong thời gian đến, địa phương sẽ chuyển tải trên trang Thông tin điện tử xã. Bên cạnh đó, sẽ triển khai tại buổi họp thôn và thông báo đến tận nhân dân để tiện theo dõi và liên hệ trong công việc, tránh gây phiền hà, giảm thời gian đi lại cho các tổ chức, công dân khi đến liên hệ công việc đồng thời niêm yết, công khai địa chỉ và số điện thoại tiếp nhận phản ánh tại Bộ phận TN&TKQ.

Việc niêm yết các TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới của các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã luôn được thực hiện nghiêm túc, kịp thời khi quyết định của cấp trên có hiệu lực thi hành. Trong 6 tháng đầu năm Bộ phận TN&TKQ niêm yết đầy đủ 100% các TTHC mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết.

c. Thực hiện chế độ phụ cấp.

Việc thực hiện chế độ phụ cấp cho CBCC được địa phương quan tâm và chi trả đầy đủ theo quy định.

d. Thực hiện cơ chế một cửa.

Tiếp tục duy trì nề nếp thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận TN&TKQ trong giải quyết các TTHC đối với tổ chức, cá nhân theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương nhằm gắn trách nhiệm của mỗi công chức trong công việc, có thái độ phục vụ nhiệt tình khi tổ chức, cá nhân đến liên hệ công việc.

Bộ phận TN&TKQ xã đã tiếp nhận, giải quyết 368 TTHC (tiếp nhận và giải quyết 69 hồ sơ trực tuyến mức độ 3,4). Trong đó, giải quyết trước hạn và đúng hạn 352 hồ sơ, 01 hồ sơ quá hạn 15 hồ sơ đang giải quyết.

Nguyên nhân trễ hẹn là do hồ sơ đất đai liên thông cấp huyện đến cơ quan thuế xác minh nên trễ hẹn theo quy trình ở xã (thực tế hồ sơ không trễ hẹn vì cấp huyện gia hạn ngày xác minh).

3. Về cải cách tổ chức bộ máy.

UBND xã thường xuyên rà soát, tổ chức sắp xếp lại tổ chức bộ máy nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý. Việc rà soát, sắp xếp lại tổ chức của cơ quan đã được thực hiện và ngày càng hoàn thiện, đảm bảo được chất lượng hoạt động phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước.

Việc phối hợp giữa các ngành, đoàn thể cũng như quy chế phối hợp giữa HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam xã được thực hiện thường xuyên.

4. Về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng nhu cầu công việc được các cấp lãnh đạo quan tâm. Duy trì thực hiện theo Nội quy, Quy chế hoạt động của cơ quan để quản lý CBCC; thường xuyên theo dõi, quản lý CBCC để chấn chỉnh kịp thời những CBCC chưa hoàn thành nhiệm vụ để đánh giá chất lượng cuối năm. Chế độ, chính sách của CBCC luôn được thực hiện thường xuyên, tạo điều kiện cho các đồng chí yên tâm công tác và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 32/CT-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh. Trong quý không có CBCC vi phạm kỷ luật trong công việc, kiểm điểm trước cơ quan. Hiện nay, tổng biên chế CBCC toàn xã là 26 người. Trong đó, công chức là 15 người.

5. Về cải cách tài chính công

UBND xã đã thực hiện tốt Nghị định số 130/2005/NĐ-CP 17/10/2005 của Chính phủ Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/ 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP đối với UBND xã, thị trấn; Nghị định số

16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Trong quá trình thực hiện chi khoán ngân sách không vượt quá quy định nhà nước, từ đó tiết kiệm được kinh phí để trang bị và đầu tư cơ sở vật chất. Bên cạnh đó, địa phương tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động, khai thác tốt năng lực phục vụ chuyên môn của CBCC; phát huy tính tích cực, dân chủ trong cơ quan về việc thực hiện cuộc vận động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Đến nay, địa phương đã thực hiện tốt việc rà soát, bổ sung các Quy chế quản lý tài chính, tài sản, chi tiêu nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế và các quy định hiện hành.

6. Về hiện đại hóa nền hành chính.

Thực hiện công tác chỉ đạo, quản lý điều hành đối với các ngành, đoàn thể trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết công việc nên đã tiết kiệm được một số lượng giấy, mực từ đó tiết kiệm được nguồn ngân sách cho địa phương. Các văn bản chuyển cho lãnh đạo và CBCC đều gửi qua mail công vụ và hồ sơ công việc.

Hiện nay, công tác ứng dụng CNTT đã đi vào hoạt động ổn định, đã sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung và các phần mềm chuyên môn. Đã và đang hoàn thiện Trang thông tin điện tử của xã để cập nhật những thông tin, tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cập nhật, đăng tải các TTHC nhằm giúp cho tổ chức và công dân thuận tiện trong giao dịch công việc.

UBND xã đã công bố và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại Bộ phận TN&TKQ đồng thời đã chỉ đạo các công chức chuyên môn xây dựng và áp dụng có hiệu quả các quy trình ISO 9001:2015 vào phần mềm xử lý một cửa.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Kết quả đạt được:

Công tác CCHC luôn được sự quan tâm, lãnh, chỉ đạo kịp thời của cấp uỷ đảng đồng thời lãnh đạo UBND xã quyết tâm thực hiện công tác CCHC, đẩy mạnh thực hiện cải cách TTHC, cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

Đội ngũ CBCC làm công tác chuyên môn tương đối lớn, từng bước tham mưu có hiệu quả. Về nhận thức của người đứng đầu, CBCC đối với công tác CCHC được nâng lên.

Các TTHC bước đầu được thực hiện có nề nếp, chất lượng giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân ngày càng được nâng cao. Công tác kiểm soát TTHC được thực hiện thường xuyên, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và công dân trong giao dịch TTHC.

Nhìn chung, tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã tiếp tục được thành lập và thực hiện phân cấp đồng bộ; công tác xây dựng và ban hành VBQPPL thực hiện đúng quy định; việc giải quyết TTHC qua Bộ phận TN&TKQ dần đi vào nề nếp; đội ngũ CBCC tiếp tục được chuẩn hóa, trình độ chuyên môn, năng lực thi hành nhiệm vụ được nâng cao; việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả và tiết kiệm; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành được chú trọng đáp ứng được yêu cầu công việc, nhiệm vụ được giao.

2. Khó khăn:

- Mạng CPNet tốc độ không ổn định phần nào ảnh hưởng đến việc giải quyết công việc;
- Hệ thống mạng đôi lúc còn xảy ra lỗi gây ảnh hưởng đến công tác xử lý trên phần mềm.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

- Mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác CCHC cho CBCC làm việc tại Bộ phận TN&TKQ và nghiệp vụ rà soát văn bản QPPL cho đội ngũ công chức làm công tác này.
- Có giải pháp nâng cấp mạng và phần mềm một cửa để việc giải quyết công việc được thông suốt, hiệu quả.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC QUÝ IV/2021.

CCHC là nhiệm vụ quan trọng và có ý nghĩa thiết thực, vì vậy để thực hiện tốt công tác CCHC trong Quý III, UBND xã cần thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Duy trì và thực hiện có hiệu quả kế hoạch CCHC và công tác tuyên truyền công tác CCHC năm 2021.
2. Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL.
3. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động kiểm soát TTHC; rà soát TTHC; nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa tại cơ quan.
4. Tập trung cải cách bộ máy, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cán bộ, công chức;
5. Tập trung tuyên truyền chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030.
6. Tăng cường hướng dẫn CBCC đăng tải tin bài lên Trang thông tin điện tử của xã; sử dụng văn bản điện tử để thay thế cho văn bản giấy; áp dụng chữ ký số để ký trên các văn bản điện tử trước khi ban hành; chuyển đổi các quy trình sang phiên bản ISO 9001:2015; xây dựng mục tiêu chất lượng và đánh giá mục tiêu chất lượng định kỳ đảm bảo đúng quy định.

7. Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với cơ quan.

8. Đánh giá công tác CCHC năm 2021.

9.Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về CCHC nhằm nâng cao vai trò, vị trí của cơ quan hành chính nhà nước và nâng cao nhận thức trách nhiệm của CBCC trong thực thi công vụ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BTV Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- CBCC xã (qua phần mềm HSCV);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Bích Ngọc

PHỤ LỤC BÁO CÁO CCHC QUÝ III NĂM 2021
*(Kèm theo báo cáo số 574/BC-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2021
 của UBND xã Hương Xuân)*

Phụ lục 6
SỐ LƯỢNG VỀ CẢI CÁCH THẺ CHẾ

Nội dung	Năm 2020	2021				
		Quí I	Quí II	Quí III	Quí IV	Tổng
1. Số lượng VB QPPL đã ban hành	0	0	0	0		-
2. Số lượng VB QPPL đã được rà soát	0	0	0	0		-
- Kết quả:						
+ Tự bãi bỏ	0	0	0	0		-
+ Tự sửa đổi	0	0	0	0		-
+ Đề nghị cấp trên sửa đổi hoặc bãi bỏ	0	0	0	0		-
3. Số lượng TTHC qua rà soát	0	0	0	0		-
- Kết quả:	0					
+ Tự bãi bỏ	0	0	0	0		-
+ Tự sửa đổi	0	0	0	0		-
+ Đề nghị cấp trên sửa đổi hoặc bãi bỏ	0	0	0	0		-

Phụ lục 7
KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC
THEO CƠ CHẾ MỘT CỦA, CƠ CHẾ MỘT CỦA LIÊN THÔNG

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Hồ sơ nhận giải quyết		Kết quả giải quyết						Ghi chú	
		Tổng số	Trong đó		Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ đang giải quyết			
			Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
	Tổng cộng	368			353	352	1	15	15	0	
1	Bảo trợ xã hội (Cấp huyện)	3	0	0	3	3	0	0	0	0	
2	Chứng thực	214	0	0	214	214	0	0	0	0	
3	Đất đai (Cấp huyện)	45	0	0	30	29	1	15	15	0	
4	Hộ tịch	104	0	0	104	104	0	0	0	0	
5	Thi đua - Khen thưởng	2	0	0	2	2	0	0	0	0	

Ghi chú: Tổng số hồ sơ giải quyết nhiều ngày (có ghi phiếu hẹn) và hồ sơ giải quyết trong ngày (không phiếu hẹn) là 368 hồ sơ. Tổng số hồ sơ liên thông: 108 hồ sơ thuộc lĩnh vực: Hộ tịch, Đất đai và Bảo trợ xã hội.